TÒA PHÚC THẨM **TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO** **TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2026/HS-PT
Ngày 15/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Ngọc Thu Hương

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Ý

Ông Phạm Văn Công

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Châu Loan - Thư ký Tòa phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Việt- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 473/2025/TLPT-HS ngày 08 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo Hoàng Văn L, do có kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 89/2025/HS-ST ngày 26/9/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Hoàng Văn L, sinh năm 1993 tại tỉnh Bắc Giang (nay là tỉnh Bắc Ninh); nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang (nay là phường T, tỉnh Bắc Ninh); chỗ ở: Căn hộ B, chung cư G, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (nay là phường V, tỉnh Bắc Ninh); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ông Hoàng Xuân Đ, sinh năm 1964 và bà Ngô Thị Y, sinh năm 1970; có vợ là Lê Hoàng H, sinh năm 1994 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/10/2024; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hồ Hoài N, Luật sư Công ty L4, Đoàn Luật sư Thành phố H; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 3/2025, Hoàng Văn L, trú tại thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang được một đối tượng có họ và tên Trần Trung K, trú tại Thôn B, xã C, TP ., tỉnh Bắc Giang *(không có tại địa phương)* nhờ nhận, rút tiền đánh bạc cho K, được hưởng 04% số tiền nhận. Thỏa thuận sau khi nhận tiền sẽ liên lạc qua T, rút tiền đưa lại cho K. L sử dụng Telegram *"B – Zalo + FB"* liên hệ mua tài khoản Ngân hàng để nhận và rút tiền, cụ thể: mua tài khoản số 8650031344 của Công ty TNHH C1 (*Công ty C1)*; tài khoản số 8650031344 của Công ty TNHH MTV Q (*Công ty Q)*, mở tại Ngân hàng B - chi nhánh C2, TP .. Sau đó, tải ứng dụng đăng nhập chuyển, rút tiền. Ngoài ra L nhờ Đỗ Văn H1, trú tại phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang mở tài khoản Ngân hàng T8 để L sử dụng; mượn tài khoản của Nguyễn Quang M, trú tại phường Q, thị xã V, tỉnh Bắc Giang; tài khoản của Bàn Thị C, trú tại xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn (*người yêu của L)*; tài khoản của Lê Thanh T1, trú tại Thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang. Việc L mượn và sử dụng tài khoản nhận, rút tiền thì H1, M, C, T1 không biết. Ngoài các số tài khoản trên, L sử dụng thêm 02 tài khoản của L số 090001060002540 mở tại Ngân hàng B1 và tài khoản số 1012594426 mở tại Ngân hàng V1 (*BL 283-356*).

Sau đó, tài khoản của L nhận được tin nhắn từ tài khoản *"Thần tài 2024" (không xác định được nhân thân)*, có nội dung *"anh K nói liên hệ nhắn tin số tài khoản để chuyển tiền"*. L thực hiện theo yêu cầu. Sau đó, có nhiều giao dịch chuyển tiền đến tài khoản của L, với nội dung giao dịch *"xac nhan quoc te"* hoặc *"quy doi usd"*. Khi có tiền chuyển đến, kèm hình ảnh, L xác nhận. Rồi sử dụng tài khoản của Bàn Thị C chuyển đến các tài khoản Đỗ Văn H1, Nguyễn Quang M, Lê Thanh T1, Công ty C1, Công ty Q hoặc tài khoản của L. Khi có yêu cầu rút tiền, thì tài khoản *"Thần tài 2024"* nhắn tin để L thực hiện (*BL 283-356; 528-536*). Để tránh bị phát hiện, L liên hệ với ông Đỗ Văn K1 và bà Trần Thị M1 *(chủ tiệm V2, địa chỉ phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang)*; ông Đỗ Văn H2 *(chủ tiệm V3, địa chỉ phường P, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh)* để rút tiền và trả phí (*ông K1, bà M1 và ông H2 không biết nguồn gốc số tiền L nhờ rút*). L cài đặt ứng dụng trên điện thoại để chuyển tiền đến các tài khoản số 19034878332027, số 105872635978 của ông Đỗ Văn H2; số 109896184888 của ông Đỗ Văn K1; số 1868689999 của bà Trần Thị M1 và số 0358127325 của bà Trần Thị M2 *(mẹ bà M1)* để nhận tiền (*BL 283-356; 553-556; 560-564; 569-571; 598-600*). Với thủ đoạn như trên, từ ngày 30/3/2024 đến ngày 21/5/2024, Hoàng Văn L đã thông qua các đối tượng *(không rõ nhân thân)* chiếm đoạt của 11 người, với tổng số tiền là **1.090.625.520** đồng, cụ thể:

1. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1992, trú tại tổ F, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, số tiền 198.000.000 đồng.

Bà T2 bán bánh sinh nhật tại tổ F, thị trấn C, huyện Đ. Khoảng 13 giờ ngày 30/3/2z024, bà nhận được tin nhắn từ tài khoản*"M4"* đặt bánh sinh nhật, với giá 330.000đ, xin số tài khoản để chuyển tiền. Sau đó, bà T2 nhận được tin nhắn từ số điện thoại +84965349762, với nội dung tài khoản được nhận 330.000đ, từ dịch

vụ chuyển tiền quốc tế. Tài khoản chuyển tiền cho biết hiện đang đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài, đề nghị kết bạn với nhân viên ngân hàng để nhận tiền. Sau đó, tài khoản "Toàn Trọng" gọi điện đến đề nghị quét mã QR nhận tiền, bà T2 thực hiện theo hướng dẫn, thì tài khoản số 8890855994 của bà bị trừ 12.000.000đ; 80.000.000đ và 106.000.000đ (bà không thực hiện giao dịch chuyển tiền). Sau đó bị chặn, chiếm đoạt 198.000.000đ. Số tiền bà T2, được chuyển đến tài khoản số 11060072005 của Lê Nguyễn Quang H3, dòng tiền tiếp tục chuyển đến tài khoản số 0731000724012 của Lê Thanh T1 *(L5 quản lý, sử dụng)*. L chuyển đến tài khoản số 19039668273011 của Nguyễn Quang M, dòng tiền được chuyển tiếp đến tài khoản số 109896184888 của ông Đỗ Văn K1 để L nhận tiền mặt (*BL 19-23; 97-114; 118-122*).

2. Chiếm đoạt của bà Phạm Thị T3, sinh năm 1993, trú tại thôn T, xã V, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, số tiền 55.000.000 đồng.

Ngày 02/5/2024, bà T3 nhận được tin nhắn từ tài khoản "Phan Anh V", với nội dung tư vấn mẫu bánh Ga tô, bà gửi các mẫu ảnh và được tài khoản này cho biết đang ở Nhật Bản, muốn chuyển tiền và giao bánh. Bà T3 nhận được mã QR cùng dãy số 0568424118, hướng dẫn cách cài đặt nhận tiền, nhận được mã OTP và hướng dẫn thực hiện. Tài khoản ngân hàng số 03201010664160 của bà thông báo bị trừ số tiền 55.000.000đ. Số tiền này được chuyển đến tài khoản của Lê Nguyễn Quang H3, rồi chuyển tiếp đến tài khoản của Lê Thanh T1 *(do L quản lý, sử dụng)*. L chuyển tiền đến tài khoản của Bàn Thị C và từ tài khoản của C dòng tiền được chuyển đến tài khoản của Đỗ Văn H1, rồi chuyển đến tài khoản của bà Trần Thị M1, chủ tiệm V2 để L nhận tiền (*BL 309-311; 653-654*).

3. Chiếm đoạt của bà Hoàng Thị Thanh T4, sinh năm 1995, trú tại thôn E, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông, số tiền 115.000.000 đồng.

Bà T4 bán bánh kem tại xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Khoảng 14 giờ ngày 08/5/2024, bà nhận được tin nhắn từ tài khoản "Trần Thị G" đặt bánh, đề nghị gửi số tài khoản để chuyển tiền. Tuyền gửi số tài khoản 0328083601 theo yêu cầu. Sau đó, tài khoản "Minh Tấn" kết bạn và gửi mã QR đề nghị bà quét mã nhận tiền, bà thực hiện theo hướng dẫn, đăng nhập tài khoản, mật khẩu cùng mã OTP thì phát hiện tiền trong tài khoản đã thực hiện giao dịch chuyển 115.000.000đ đến tài khoản của Lê Nguyễn Quang H3, dòng tiền được chuyển tiếp đến tài khoản của Lê Thanh T1 *(do L quản lý, sử dụng)*. L chuyển tiếp tiền đến tài khoản của Bàn Thị C và chuyển đến tài khoản của Đỗ Văn H1 và tài khoản của Trần Thị M1, chủ tiệm V2 để L nhận tiền (*BL 303-305; 655-679*).

4. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị Diễm L1, sinh năm 1998, trú tại thôn E, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, số tiền 31.400.000 đồng.

Ngày 08/5/2024, L1 nhận được tin nhắn từ tài khoản "Đàm Văn D" hiện đang ở Nhật Bản, muốn đặt mua bánh kem, giá 400.000 đồng, bà L1 cung cấp số tài khoản 0363204279 để nhận tiền. Đối tượng thông báo hiện tài khoản bị treo, hướng dẫn bà vào ứng dụng Ngân hàng để kiểm tra biến động số dư và chỉ cách giao dịch, gửi cho L1 một mã QR. Bà thực hiện theo hướng dẫn thì phát hiện tài

khoản bị trừ số tiền 4.900.000đ, nhắn tin hỏi thì được hướng dẫn thực hiện một Lệnh chuyển 5.300.000đ để rút được cả tiền gốc và tiền bánh. Tiếp đó, tài khoản "Toàn J" gửi cho bà L1 số tài khoản 1106072005 mang tên Lê Nguyễn Quang H3 yêu cầu chuyển 5.300.000đ. Bà thực hiện thì nhận được thông báo *"nội dung không chính xác, phải chuyển 5.300.000 đồng thêm một lần nữa".* Bà L1 thực hiện thêm 04 lần chuyển tiền đến tài khoản của H3, thấy số tiền trong tài khoản bị trừ 31.400.000đ. Tiền được chuyển đến tài khoản của Lê Thanh T1, rồi chuyển tiếp đến tài khoản của Bàn Thị C, tài khoản của Đỗ Văn H1, tài khoản của Trần Thị M1, để L nhận tiền (*BL 311-313; 682-696*).

5. Chiếm đoạt của bà Lương Thị T5, sinh năm 1992, trú tại tổ C, cụm D, phường P, Quận T, TP ., số tiền 189.500.000 đồng.

Bà T5 buôn bán hàng trực tuyến. Sáng ngày 08/5/2024, có tài khoản bình luận vào bài viết *"Lương PK xôi"* của T5, hỏi mua dụng cụ làm xôi, đặt hàng và nói hiện đang ở nước ngoài, yêu cầu bà vận chuyển đến khu vực Chợ H7, kết bạn Zalo để hướng dẫn cách thức nhận tiền. Bà T5 gửi tài khoản số 8300122438007 để nhận tiền. Tối cùng ngày, bà nhận được tin nhắn gửi đường link để nhận tiền, thực hiện theo thì hiện ra trang Web, nhận được mã số, yêu cầu nhập vào mục hiển thị trên trang Web, bà làm theo và nhập mã số nhiều lần nhưng không được, đối tượng gửi cho bà mã QR để quét. Sau khi quét, nhận được thông báo tài khoản bị trừ 34.500.000 đồng, đối tượng tiếp tục gửi mã QR khác, yêu cầu thực hiện thì phát hiện tài khoản gửi tiết kiệm của bà bị chuyển 155.000.000 đồng đến tài khoản Ngân hàng của bà. Đối tượng gửi mã QR khác và yêu cầu thực hiện nhận tiền, thực hiện theo hướng dẫn thì tài khoản của bà bị trừ 155.000.000 đồng và bị chặn liên lạc. Tổng số tiền bị chiếm đoạt là 189.500.000 đồng. Số tiền của bà T5 được chuyển đến nhiều tài khoản và sau cùng được chuyển đến tài khoản của bà Trần Thị M1, chủ tiệm V2 để L nhận tiền (*BL 314-316; 702-704*).

6. Chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị H4, sinh năm 1992, trú tại thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang, số tiền 18.700.000đ.

Bà H4 bán bánh sinh nhật tại xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang. Ngày 09/5/2024, tài khoản *"Trần Thị G"* liên hệ đặt bánh, đối tượng cho bà số điện thoại 0965349762 để giao bánh. Chiều ngày 10/5/2024, đối tượng yêu cầu cung cấp số tài khoản để thanh toán tiền. Sau đó, nhận được thông báo đã chuyển 500.000đ vào tài khoản, bà kiểm tra không thấy nên báo lại thì được đối tượng thông báo tài khoản của bà không đăng ký nhận tiền từ tài khoản quốc tế. Bà nhận được tin nhắn *"Westernunion: 0351000684129 (V1) +500.000 VND, vui lòng xác nhận tiền tại: http://giaodichtoancau.com/dich- vu-nhan-tien"* và đề nghị đăng nhập. Làm theo hướng dẫn thì phát hiện tài khoản bị trừ 18.700.000 đồng. Số tiền được chuyển đến nhiều tài khoản, sau cùng chuyển đến tài khoản của bà Trần Thị M1, chủ tiệm V2 để L nhận tiền mặt (*BL 317-318; 707-727*).

7. Chiếm đoạt của anh Nguyễn M3, sinh năm 2000, trú tại thôn L, xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, số tiền 91.499.194 đồng.

Anh M3 là chủ cửa hàng bán hoa tươi, tại số B B, phường P, TP .. Ngày 10/5/2024, anh nhận được tin nhắn từ tài khoản *"Đức Tùng"* đặt hoa tươi, giá 600.000đ, yêu cầu giao đến địa chỉ số H N, TP .. Sau đó nhận được đường link có địa chỉ: http://dichvunhanh.tien1313.fun cung cấp mã QR để nhận tiền. M3 quét mã thì tài khoản của anh bị trừ 13 lần, với tổng số tiền là 91.499.194 đồng. Tiền của M3 được chuyển đến nhiều tài khoản do L quản lý sử dụng, sau cùng chuyển đến tài khoản của bà Trần Thị M1, để L nhận tiền mặt (*BL 319-321; 731-739*).

8. Chiếm đoạt của bà Lương Thị N1, sinh năm 1980, trú tại số D, Khu E, thị trấn T, huyện T, TP ., số tiền 206.000.000 đồng.

Sáng 11/5/2024, bà N1 nhận được tin nhắn có nội dung *"muốn mua gạo và chuyển tiền để đặt mua hàng"*, bà nhắn tin trao đổi thì biết người này ở Hải Phòng, muốn mua 5 bao gạo để làm từ thiện, bà gửi số tài khoản để nhận tiền. Đối tượng thông báo tài khoản của bà bị lỗi, không chuyển được. Bà N1 nhờ số tài khoản của chị Đoàn Thị L2 *(hàng xóm)* để nhận tiền, người đặt hàng gửi đường link đề nghị xác nhận. Chị L2 thực hiện kích hoạt, thì tài khoản bị trừ 6.000.000đ, hỏi đối tượng nói đã gửi nhầm mã QR, đề nghị gửi số tài khoản khác. Chị L2 gửi số tài khoản khác, đối tượng hướng dẫn thực hiện và nhận được nhiều mã OTP, thấy điện thoại mất kiểm soát, tự làm thủ tục chuyển số tiền 200.000.000đ. Toàn bộ số tiền 206.000.000đ, từ 02 tài khoản của chị L2 được chuyển đến nhiều tài khoản khác nhau, do L quản lý, sử dụng, sau cùng chuyển đến tài khoản của bà Trần Thị M1, để L nhận tiền mặt (*BL 322-324; 742-747*).

9. Chiếm đoạt của chị Bùi Thanh T6, sinh năm 1996, trú tại K, phường N, Quận K, TP ., số tiền 105.526.326 đồng.

Ngày 12/5/2024, chị T6 nhận được tin nhắn đặt mua bánh Gato, gửi cho chị tin nhắn và đề nghị ấn vào đăng nhập và nhập mã OTP. Chị thực hiện thao tác, thì phát hiện tài khoản bị trừ 105.526.326 đồng. Số tiền của chị T6 được chuyển đến nhiều tài khoản do L quản lý, sử dụng, sau cùng chuyển đến tài khoản của bà Trần Thị M1, để L nhận tiền mặt (*BL 325-327; 754-755; 758-763*).

10. Chiếm đoạt của chị Nguyễn Huỳnh L3, sinh năm 1992, trú tại khu phố L, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên, số tiền 45.000.000 đồng.

Ngày 13/5/2024, chị L3 nhận được tin nhắn từ tài khoản "Dang Duy K2" đặt mua bánh sinh nhật, với giá 400.000đ, cho số điện thoại để giao hàng. Chị liên lạc được người nhận bánh giới thiệu là Bùi Thị G1, sau đó có số điện thoại kết bạn zalo và gửi cho chị tiền thanh toán, mã giao dịch 16 USD, gửi tiếp lệnh yêu cầu nhấn vào để được thanh toán. Thực hiện theo hướng dẫn nhưng không được, đối tượng gửi cho chị đường link, nhập 3.500.000đ để nhận tiền, tài khoản của chị bị trừ 3.500.000đ, chị hỏi thì được hướng dẫn chuyển tiền vào đường link để lấy lại tiền, tiếp tục thực hiện thì thấy tài khoản bị chuyển 07 lần, với số tiền 45.000.000đ. Số tiền của chị cũng được chuyển đến nhiều tài khoản do L quản lý, sử dụng, sau cùng chuyển đến tài khoản của bà Trần Thị M1, để nhận tiền mặt (*BL 328-330; 767-790*).

11. Chiếm đoạt của chị Bùi Thị P, sinh năm 2000, trú tại Xóm L, xã N, huyện Y, tỉnh Hòa Bình, số tiền 35.000.000 đồng.

Ngày 21/5/2024, chị P nhận được tin nhắn từ tài khoản "Phạm Kiều T7" đặt mua mua 30 quả trứng gà, giá 130.000đ, yêu cầu chị gửi số tài khoản để thanh toán. Chị nhắn số tài khoản nhận tiền, đối tượng nói đang ở Nhật Bản và gửi cho chị mã QR, yêu cầu quét mã để nhận tiền. Chị thực hiện thì tài khoản của chị tự động thực hiện giao dịch chuyển 35.000.000đ đến tài khoản của Lê Nguyễn Quang H3. Số tiền này cũng được chuyển đến nhiều tài khoản khác do L quản lý, sử dụng, sau cùng chuyển tiền đến số tài khoản của bà Trần Thị Bích H5 để trả nợ cá nhân (*BL 331-333; 793-806*).

Toàn bộ số tiền mặt L nhận từ ông Đỗ Văn K1, Trần Thị M1, Đỗ Văn H2 *(chủ tiệm vàng)* chỉ thỏa thuận miệng, không lập giấy tờ. Số tiền này, L khai được hưởng lợi 40.000.000đ đã sử dụng vào mục đích cá nhân, số tiền còn lại giao cho Trần Trung K theo thỏa thuận nhưng không cung cấp được tài liệu chứng minh.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 89/2025/HS-ST ngày 26/9/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội: *"Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản".*

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 290; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 02/10/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 30/9/2025, bị cáo Hoàng Văn L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Hoàng Văn L vẫn giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa nêu quan điểm:

Kháng cáo trong thời hạn luật định, được thụ lý giải quyết. Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo: Trong thời gian ngắn từ tháng 3/2024 đến tháng 5/2024, bị cáo Hoàng Văn L đã mua, mượn và sử dụng các tài khoản ngân hàng để cung cấp cho các đối tượng *(không rõ nhân thân),* tạo ra các đường link, mã OTP giả mạo, dùng các thủ đoạn gian dối, đưa ra thông tin không đúng sự thật; nhắn tin, tiếp cận với các tài khoản ngân hàng, sau khi chiếm được quyền truy cập tài khoản Ngân hàng, đã thực hiện các giao dịch chuyển tiền, chuyển đến tài khoản của các cá nhân là các chủ tiệm vàng để rút tiền mặt. Bằng thủ đoạn trên, Hoàng Văn L đã chiếm đoạt của các cá nhân trên địa bàn các tỉnh Đắk Nông, Đắk Lắk,

Gia Lai, Phú Yên, Thừa Thiên H6, Hoà Bình, Hải Phòng, Hưng Yên, Bắc Giang, thành phố Hà Nội, cụ thể: Chiếm đoạt của các ông, bà Nguyễn Thị T2: 198.000.000đ; Phạm Thị T3: 55.000.000đ; Hoàng Thị Thanh T4: 115.000.000đ; Nguyễn Thị Diễm L1: 31.400.000đ; Lương Thị T5: 189.500.000đ; Nguyễn Thị H4: 18.700.000đ; Nguyễn M3: 91.499.194đ; Lương Thị N1: 206.000.000đ; Bùi Thanh T6: 105.526.326đ; Nguyễn Huỳnh L3: 45.000.000đ; Bùi Thị P: 35.000.000đ. Tổng số tiền là 1.090.625.520 đồng. Số tiền sau khi chiếm đoạt được L dùng trả phí và sử dụng tiêu xài cá nhân, khi bị phát hiện, L ra đầu thú và bị bắt giữ. Án sơ thẩm xét xử bị cáo có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Tính chất, mức độ đặc biệt nghiêm trọng, lĩnh vực ngân hàng, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, chiếm đoạt tài sản tinh vi, xảo quyệt, điểm nóng xảy ra tại Việt Nam và thế giới, phải xử lý nghiêm. Án sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, xử phạt bị cáo 15 năm tù là tương xứng tính chất, mức độ hành vi phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ y án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa chỉ định cho bị cáo trình bày: Bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt 11 người số tiền 1.090.625.520 đồng. Mức án 15 năm tù là cao. Bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt, không có tình tiết mới. Bị cáo tác động gia đình xin khắc phục. Bị cáo đầu thú, gia đình khó khăn, đánh giá khách quan, chấp nhận kháng cáo, giảm hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội trở thành công dân tốt cho xã hội.

Bị cáo Hoàng Văn L trình bày: Thống nhất ý kiến của Luật sư. Bị cáo xin giảm hình phạt. Gia đình khó khăn, vợ ly hôn, con còn nhỏ, mẹ hay bệnh. Xin giảm án để bị cáo về sớm chăm sóc con nhỏ và mẹ.

Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trình bày: Giữ nguyên ý kiến đã trình bày.

Bị cáo Hoàng Văn L nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết sai, xin Toà giảm hình phạt cho bị cáo về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn L thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu.

Từ tháng 3/2024 đến tháng 5/2024, bị cáo Hoàng Văn L đã mua, mượn và sử dụng các tài khoản ngân hàng để cung cấp cho các đối tượng *(không rõ nhân thân)*, tạo ra các đường link, mã OTP giả mạo, dùng các thủ đoạn gian dối, đưa ra thông tin không đúng sự thật; nhắn tin, tiếp cận với các tài khoản ngân hàng, sau khi chiếm được quyền truy cập tài khoản Ngân hàng, đã thực hiện các giao dịch chuyển tiền, chuyển đến tài khoản của các cá nhân là các chủ tiệm vàng để rút tiền mặt. Bằng thủ đoạn trên Hoàng Văn L đã chiếm đoạt của các cá nhân trên địa bàn các tỉnh Đắk Nông, Đắk Lắk, Gia Lai, Phú Yên, Thừa Thiên H6, Hoà Bình, Hải

Phòng, Hưng Yên, Bắc Giang, thành phố Hà Nội, cụ thể: Chiếm đoạt của các ông, bà Nguyễn Thị T2: 198.000.000đ; Phạm Thị T3: 55.000.000đ; Hoàng Thị Thanh T4: 115.000.000đ; Nguyễn Thị Diễm L1: 31.400.000đ; Lương Thị T5: 189.500.000đ; Nguyễn Thị H4: 18.700.000đ; Nguyễn M3: 91.499.194đ; Lương Thị N1: 206.000.000đ; Bùi Thanh T6: 105.526.326đ; Nguyễn Huỳnh L3: 45.000.000đ; Bùi Thị P: 35.000.000đ. Tổng số tiền là 1.090.625.520 đồng. Số tiền sau khi chiếm đoạt được L dùng trả phí và sử dụng tiêu xài cá nhân, khi bị phát hiện, L ra đầu thú và bị bắt giữ.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phiên toà sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hoàng Văn L, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[3.1] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hoàng Văn L về tội :*"Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản"* theo điểm a khoản 4 Điều 290 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3.2] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước trong lĩnh vực công nghệ thông tin, mạng viễn thông và lĩnh vực tài chính ngân hàng; ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, trị an.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo như bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, Bị cáo tự nguyện ra đầu thú, quá trình điều tra, truy tố và xét xử thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đối với rất nhiều người. Mức hình phạt 15 năm tù, Toà án cấp sơ thẩm xử là phù hợp.

Bị cáo kháng cáo không có tình tiết gì mới làm thay đổi nội dung vụ án nên không có cơ sở để chấp nhận.

Đề nghị của Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm Viện kiểm sát nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn L không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Toà án nhân dân số 81/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 85/2025/UBTV QH15 phê chuẩn đề nghị của Chánh án Toà án nhân dân tối cao về việc thành lập các Toà Phúc thẩm, Cục, Vụ và tương đương, Cơ quan báo chí của Toà án nhân dân tối cao;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn L. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2025/HS-ST ngày 26/9/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

1. Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 290; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L: 15 (mười lăm) năm tù về tội: *"Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 02/10/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo theo Quyết định của Hội đồng xét xử để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hoàng Văn L phải chịu 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2025/HS-ST ngày 26/9/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm VKSNDTC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Trại tạm giam số 02 - Lâm Đồng;
- Bị cáo (Trại tạm giam tống đạt);
- Lưu (Án - NTCL).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký tên và đóng dấu)

Đinh Ngọc Thu Hương